

Số: 292 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 05 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết 06 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Qua hơn 06 năm triển khai thực hiện, việc thực thi Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành đã đạt được những kết quả nhất định, khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác hộ tịch đối với phát triển kinh tế, xã hội, quản lý nhà nước tại địa phương và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân. Đến nay công tác đăng ký và quản lý hộ tịch đã có nhiều chuyển biến tích cực, các cấp, các ngành đã có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tư pháp trong việc tuyên truyền thực hiện công tác đăng ký hộ tịch đã tạo được bước chuyển biến quan trọng, mạnh mẽ trong thời gian qua.

Thực hiện Quyết định số 1429/QĐ-BTP ngày 27/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch tổng kết 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch, UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo tổng kết 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

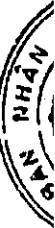
Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT HỘ TỊCH VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT HỘ TỊCH

1. Việc chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch

Luật Hộ tịch được Quốc hội khóa XIII tại kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 20/11/2014 và có hiệu lực ngày 01/01/2016, qua hơn 06 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành đến nay công tác đăng ký, quản lý hộ tịch ngày càng khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng trong việc quản lý hộ tịch tại địa phương. Để quản lý tốt công tác đăng ký hộ tịch, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 04/6/2015 về triển khai thi hành Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, thông qua Kế hoạch nhằm tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng các nội dung cơ bản Luật Hộ tịch đến các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở Kế hoạch số 57/KH-UBND, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã xây dựng Kế hoạch triển



ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả. Qua đó, công tác đăng ký, quản lý hộ tịch đã có nhiều chuyển biến tích cực, các cấp, các ngành đã có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tư pháp trong việc tuyên truyền, thực hiện đăng ký, quản lý hộ tịch và đã tạo được bước chuyển biến quan trọng, mạnh mẽ trong thời gian qua.

Để đảm bảo triển khai kịp thời, hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tư pháp quán triệt và thường xuyên ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch gửi UBND các huyện, thành phố đề nghị triển khai thực hiện và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn cấp huyện thực hiện thống nhất chung. UBND các huyện, thành phố ban hành văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện tại địa phương. Qua hơn 06 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tư pháp đã ban hành hơn 52 công văn hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch gửi UBND các huyện, thành phố; 11 công văn đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ gửi Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp.

2. Việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Hộ tịch, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thi hành hiệu quả Luật Hộ tịch

Việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Hộ tịch đều được UBND tỉnh quan tâm và chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh thực hiện đúng quy định việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời, thực hiện văn bản chỉ đạo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp ban hành nhiều văn bản góp ý việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thi hành hiệu quả Luật Hộ tịch như: Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; dự thảo Thông tư thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch; dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;... Ngoài ra, Sở Tư pháp còn phối hợp các sở, ban, ngành góp ý nhiều văn bản của Trung ương và địa phương.

3. Công tác tổ chức quán triệt thực hiện, tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành

Hàng năm, Sở Tư pháp ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên truyền Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh, qua đó tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung cơ bản của quy định pháp luật về hộ tịch đến các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Trong thời gian qua, công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành được địa phương quan tâm thực hiện. Hàng năm, UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố thực hiện việc xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện công tác hộ tịch, quốc tịch và chứng thực; kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên truyền Luật Hộ tịch tại địa phương, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp, triển khai kế hoạch bảo đảm tính toàn diện, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ nội dung, trách nhiệm và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, linh hoạt giữa các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Xác định công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, cần thực hiện thường xuyên, đồng bộ và rộng rãi đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân biết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Thường xuyên phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang, Đài Truyền thanh các cấp tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp trên sóng phát thanh và truyền hình về lĩnh vực hộ tịch và lập chuyên mục tuyên truyền pháp luật trên Báo Kiên Giang; qua đó đã tổ chức được 5.148 cuộc với hơn 219.178 lượt người tham dự. Từ đó, mức độ nhận thức về trách nhiệm, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch của người dân hiểu rõ hơn những quy định pháp luật về hộ tịch, ý thức thực hiện quyền và nghĩa vụ trong việc đăng ký hộ tịch với cơ quan có thẩm quyền khi có sự kiện hộ tịch phát sinh, qua đó tạo cơ sở pháp lý để Nhà nước bảo hộ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân trong lĩnh vực hộ tịch.

4. Việc bố trí đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch tại các cơ quan đăng ký hộ tịch và đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch tại cấp huyện, cấp xã

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, pháp luật về hộ tịch cũng đã quy định cụ thể các tiêu chuẩn đối với công chức làm công tác hộ tịch, đặc biệt là tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh quy định trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh. Từ những quy định nêu trên, nhằm kiện toàn tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Phòng Tư pháp cấp huyện và công tác Tư pháp - Hộ tịch của UBND cấp xã để thực hiện tốt công tác tư pháp tại địa phương.

Đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch từ trước thời điểm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch đến nay đều đáp ứng đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng theo

quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Công chức làm công tác hộ tịch đa số có trình độ Cử nhân Luật, đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, số lượng công chức cơ bản được cơ cấu tương đối hợp lý, bố trí đúng trình độ chuyên môn và đã được đào tạo; công chức làm công tác hộ tịch không ngừng phấn đấu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt và tận tình phục vụ nhân dân.

Hiện nay, tại cấp huyện, có 15 Phòng Tư pháp với tổng số có 59 công chức¹ được giao nhiệm vụ làm công tác đăng ký hộ tịch cấp huyện và công chức đều có trình độ Cử nhân Luật trở lên, đạt 100%. Tại cấp xã, có 144 UBND xã, phường, thị trấn; tổng số có 253 công chức Tư pháp - Hộ tịch (trong đó có 126/144 UBND xã, phường, thị trấn có 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch; 18/144 UBND xã, phường, thị trấn có 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch); 253/253 công chức có trình độ Trung cấp Luật trở lên (trong đó có 209 công chức có trình độ Cử nhân Luật trở lên; 25 công chức có trình độ Trung cấp Luật), đạt 92,5% và 19/253 công chức có trình độ chuyên môn khác (trong đó có 09 công chức có trình độ Đại học và 10 công chức có trình độ Trung cấp), chiếm 7,5%.

Để nâng cao năng lực công tác, quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch, Sở Tư pháp đã phối hợp với Trường Cao đẳng Luật miền Nam tổ chức 04 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức làm công tác hộ tịch tại Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã. Kết quả, có 402 công chức tham gia học tập và được cấp chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch.

5. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch; kết quả triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký, quản lý hộ tịch theo Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 02/4/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 07/8/2019 của UBND tỉnh về triển khai, sử dụng Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp trên địa bàn tỉnh. Qua đó tỉnh đã triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục đăng ký các sự kiện hộ tịch trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp; từ năm 2019 cho đến nay, hầu hết các sự kiện hộ tịch của người dân đều được cập nhật, xử lý trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp. Qua rà soát, việc bố trí hạ tầng kỹ thuật phục vụ việc đăng ký, quản lý hộ tịch tại 15 Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; 144 UBND xã, phường, thị trấn đều được bố trí máy tính, máy in, máy scan cơ bản đầy đủ để phục vụ công tác đăng ký hộ tịch tại địa phương, 100% công chức đều có bố trí máy tính phục vụ riêng cho công tác

¹ Số liệu đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, cấp xã được tổng hợp đến ngày 31/10/2021.

đăng ký hộ tịch và được bảo đảm kết nối mạng Internet đầy đủ, ổn định cho việc đăng ký hộ tịch qua Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp. (riêng huyện Kiên Hải còn 02 xã: Nam Du và xã An Sơn chưa có lưới điện quốc gia, việc kết nối mạng Internet còn chưa ổn định).

Việc kết nối, liên thông dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 về việc ban hành Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn trực tuyến áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh kịp thời cung cấp dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch (đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cũng như việc tích hợp và cung cấp đầy đủ 3 dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch. Hiện nay, việc triển khai đăng ký hộ tịch trực tuyến của UBND tỉnh đã tích hợp xong với Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ tỉnh.

Để bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị định số 87/2020/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 02/4/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh và Sở Tư pháp ban hành Công văn số 1725/STP-HC&BTTP ngày 15/9/2020 đề nghị UBND các huyện, thành phố tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP tại địa phương. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi trong việc lưu trữ, tra cứu kịp thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để hoàn thành việc số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử từ sổ giấy, chuyển đổi và chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đúng thời hạn quy định theo Kế hoạch số 122/KH-UBND của UBND tỉnh trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp, từng bước xây dựng và tạo lập dữ liệu hộ tịch tại địa phương với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, đảm bảo triển khai áp dụng thống nhất, có sự kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu hộ tịch điện tử giữa các cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch trên phạm vi toàn quốc. Hiện nay, Sở Tư pháp đang tổng hợp phân loại, thống kê Số hộ tịch và các sự kiện hộ tịch đã được đăng ký qua các năm trên địa bàn tỉnh, trình UBND xin chủ trương và cấp kinh phí cho hoạt động số hóa dữ liệu hộ tịch vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp.

6. Tình hình, kết quả giải quyết các việc hộ tịch; hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý hộ tịch cấp trên và việc giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo liên quan đến hộ tịch; công tác phối hợp trong triển khai thi hành Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành

Thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, hàng năm Sở Tư pháp đều ban hành kế hoạch kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh, thông qua việc kiểm tra sẽ kịp thời hỗ trợ nghiệp vụ cho công chức

làm công tác hộ tịch trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính về hộ tịch tại Bộ phận một cửa của UBND các huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và đánh giá những thuận lợi, khó khăn để có những tham mưu, đề xuất và chỉ đạo đúng theo Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành trong thời gian tới.

Qua hơn 06 năm thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tư pháp đã ban hành kế hoạch kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại một số Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND xã, phường, thị trấn và đã thực hiện kiểm tra 18 cuộc tại Phòng Tư pháp cấp huyện và 17 cuộc UBND xã, phường, thị trấn. Qua kiểm tra, các Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND xã, phường, thị trấn báo cáo từng nội dung theo kế hoạch đề ra và trao đổi các vấn đề về công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; đồng thời tiến hành kiểm tra công tác niêm yết thủ tục hành chính, các loại sổ lưu, hồ sơ lưu đăng ký, quản lý hộ tịch đã thực hiện và được lưu trữ, việc thực hiện sử dụng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp tại Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND xã, phường, thị trấn. Từ đó, kịp thời phát hiện và chỉ ra những thiếu sót, hạn chế của các đơn vị được kiểm tra, ghi nhận những kết quả đã đạt được và những điểm yếu, tìm ra biện pháp khắc phục để có hướng chỉ đạo thống nhất thực hiện trong thời gian tới được chặt chẽ hơn.

Hàng năm, các Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện, thành phố ban hành kế hoạch kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện; đồng thời đối với những đơn vị nào đã được Sở Tư pháp thực hiện kiểm tra thì Phòng Tư pháp sẽ không tiếp tục kiểm tra để tránh tình trạng một đơn vị được kiểm tra nhiều lần trong cùng thời điểm. Qua công tác kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại UBND xã, phường, thị trấn chưa phát hiện trường hợp sai phạm nghiêm trọng đến mức xử lý, chủ yếu những sai sót nhỏ trong thực hiện nhiệm vụ và đã thực hiện góp ý trực tiếp tại buổi kiểm tra, chấn chỉnh và đề nghị rút kinh nghiệm. Đồng thời, sau khi kết thúc công tác kiểm tra, Phòng Tư pháp tham mưu UBND cấp huyện ban hành báo cáo kết quả kiểm tra gửi UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện, nhằm rút kinh nghiệm chung.

Trong thời gian qua, cơ quan tư pháp và cơ quan công an đã có nhiều cố gắng trong công tác phối hợp, thực hiện nghiêm túc việc triển khai Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, góp phần đẩy mạnh công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân. Tuy nhiên, việc phối hợp từng lúc, từng nơi chưa chặt chẽ; cán bộ công an cũng như công chức Tư pháp - Hộ tịch tại UBND cấp xã thường xuyên thay đổi vị trí công tác nên quá trình phối hợp thực hiện còn hạn chế.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CÁC VIỆC HỘ TỊCH

1. Nhận xét, đánh giá tình hình giải quyết các việc hộ tịch

Trong thời gian triển khai thi hành Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, công tác hộ tịch trên địa bàn tỉnh có bước chuyển biến rõ rệt, việc chuyển giao đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết



UBND huyện, thành phố đã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân có nhu cầu liên hệ giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ tịch tại địa phương.

Việc triển khai áp dụng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp đã giúp cho công chức thuận lợi hơn trong xử lý công việc, việc báo cáo, thống kê được nhanh chóng, chính xác hơn; trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác hộ tịch từng bước được cải thiện đáp ứng nhu cầu theo quy định. Trong thời gian qua, Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành đã thực sự đi vào cuộc sống xã hội, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng đối với việc đăng ký, quản lý hộ tịch; các sự kiện hộ tịch của cá nhân được đăng ký đầy đủ, kịp thời, trung thực, khách quan và chính xác, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của cá nhân trong đăng ký hộ tịch ngày một tốt hơn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước và xã hội trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Thủ tục hành chính về lĩnh vực hộ tịch được cập nhật, công bố và niêm yết công khai đúng quy định tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, UBND huyện, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn. Đồng thời, Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công tỉnh Kiên Giang, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân có nhu cầu đăng ký các sự kiện hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành thông qua Cổng dịch vụ công tỉnh Kiên Giang.

Các sự kiện hộ tịch sau khi được đăng ký, công chức làm công tác hộ tịch của Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch của UBND cấp xã ghi vào Sổ hộ tịch đầy đủ các nội dung đã được đăng ký, công tác lưu trữ sổ hộ tịch và hồ sơ lưu các sự kiện hộ tịch đã đăng ký được UBND huyện, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn quan tâm bảo quản đúng quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành và hướng đến số hóa dữ liệu hộ tịch theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp để phục vụ quản lý nhà nước về công tác hộ tịch và nhu cầu thiết yếu của cá nhân, tổ chức tại địa phương.

2. Nhận xét, đánh giá việc áp dụng các quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành trong quá trình giải quyết các việc hộ tịch

Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành được ban hành đã tạo cơ sở pháp lý ổn định, thống nhất cho công tác đăng ký và quản lý hộ tịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại đã khắc phục những hạn chế, bất cập mà văn bản trước kia hướng dẫn về đăng ký hộ tịch chưa điều chỉnh kịp thời. Việc áp dụng các quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành trong quá trình giải quyết các sự kiện hộ tịch đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân có quyền lựa chọn cơ quan đăng ký hộ tịch mà không phụ thuộc vào nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và tạo điều kiện thuận lợi cho công chức làm công tác hộ tịch tại Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch tại UBND cấp xã đảm bảo về trình tự, thủ tục và đúng quy định pháp luật.

Việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính theo Quyết định số

2314/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành quy định thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của UBND tỉnh về việc đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí, thông qua liên thông các thủ tục hành chính góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính hiện nay, thực hiện tốt việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, được người dân đồng tình, ủng hộ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân về thời gian, chi phí cho việc thực hiện thủ tục hành chính. Việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính này, đã giúp các cơ quan nhà nước thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch, quản lý dân cư, bảo hiểm y tế, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí. Bên cạnh đó, đội ngũ công chức thực hiện liên thông các thủ tục hành chính luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, ý thức phục vụ nhân dân tạo nên sự hài lòng của người dân, đã góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính tại địa phương.

Việc áp dụng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đăng ký, quản lý hộ tịch ở cơ sở nhưng trong thời gian qua Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp còn xảy ra lỗi, quá tải đường truyền, một số mẫu hộ tịch chưa cập nhật kịp thời (Thông tư số 04/2020/TT-BTP), dẫn đến chậm trễ trong quá trình xử lý hồ sơ hộ tịch, việc xin cấp số định danh còn chậm so với thời gian quy định, khó khăn trong liên hệ kỹ thuật viên hỗ trợ khắc phục lỗi của Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp theo số tổng đài mặc định.

Việc sử dụng các loại sổ, biểu mẫu hộ tịch, lưu trữ sổ hộ tịch tại các địa phương. Để quản lý nhà nước về công tác hộ tịch, các sự kiện hộ tịch phát sinh đều đăng ký và ghi vào sổ hộ tịch đầy đủ, đúng quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Hàng năm UBND tỉnh cấp kinh phí mua các loại sổ, biểu mẫu hộ tịch để cấp cho Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện đăng ký các sự kiện hộ tịch cho người dân. Đồng thời, để đảm bảo việc sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch tiết kiệm, có hiệu quả và đúng quy định, đối chiếu, kiểm tra việc sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch của Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã, trên cơ sở đó căn cứ vào số lượng sự kiện hộ tịch đã được đăng ký năm trước để dự kiến nhu cầu số lượng sổ, biểu mẫu hộ tịch sử dụng cho năm tiếp theo.

Tuy nhiên, công tác lưu trữ sổ hộ tịch, hồ sơ đăng ký hộ tịch qua nhiều năm về trước chưa đảm bảo chất lượng, do bảo quản chưa đúng theo quy định về lưu trữ nên một số sổ hộ tịch bị rách, mờ không còn đầy đủ thông tin. Một số địa phương sửa chữa trụ sở, việc lưu trữ sổ hộ tịch không đầy đủ, thất lạc gây ảnh hưởng đến quá trình quản lý hộ tịch tại địa phương.

Kết quả giải quyết các thủ tục đăng ký hộ tịch tại Phòng Tư pháp cấp huyện; UBND xã, phường, thị trấn đúng quy định pháp luật về hộ tịch như: Khai sinh; khai tử; kết hôn; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi, cải chính, bổ sung,

Hàng năm UBND tỉnh cấp kinh phí mua các loại sổ, biểu mẫu hộ tịch để cấp cho Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện đăng ký các sự kiện hộ tịch cho người dân.

quyết đăng ký hộ tịch hơn 1.214.977 trường hợp². Không có khiếu nại, tố cáo về thủ tục hành chính lĩnh vực Hộ tịch.

Đồng thời, thực hiện Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ban hành danh mục Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công tỉnh, qua đó người dân dễ dàng cập nhật thông tin, tìm hiểu thủ tục liên quan để thực hiện đúng theo quy định về đăng ký hộ tịch điện tử, liên thông các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tạo điều kiện cho người dân khi đăng ký hộ tịch thuận lợi.

Phần thứ hai

NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT HỘ TỊCH VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH

I. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện

Công tác tuyên truyền thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành được UBND cấp huyện quan tâm thực hiện nhưng chưa có chiều sâu, công tác chỉ đạo tuyên truyền chưa phong phú, chưa thực hiện thường xuyên, chủ yếu phối hợp ban, ngành, đoàn thể hay lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chính trị tại Tổ dân phố; từ đó công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành đạt kết quả chưa cao dẫn đến người dân chưa hiểu rõ hết các quyền và nghĩa vụ của mình trong việc đăng ký hộ tịch khi có sự kiện hộ tịch phát sinh nên còn xảy ra tình trạng đăng ký quá hạn.

Đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch tại cấp huyện và cấp xã đạt tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch, tuy nhiên trong thời gian qua công chức Tư pháp - Hộ tịch có sự thay đổi, luân chuyển nhiều, các sự kiện hộ tịch phát sinh nhiều trên địa bàn, yêu cầu công việc ngày càng cao, các sự kiện hộ tịch mới phát sinh trong thực tiễn nên đòi hỏi công chức phải nắm vững quy định của pháp luật về hộ tịch, bên cạnh đó phải tìm hiểu thêm các quy định của pháp luật khác có liên quan như: Bộ luật Dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Quốc tịch, ... mới thực hiện tốt việc tham mưu công tác hộ tịch.

Một số địa bàn xã đảo của tỉnh chưa có lưới điện quốc gia, mạng Internet chưa ổn định, việc bố trí trang thiết bị, cơ sở vật chất chưa đảm bảo theo quy định; từ đó gây ảnh hưởng đến công tác đăng ký các sự kiện hộ tịch trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp còn chậm, dẫn đến chất lượng giải quyết các công việc về hộ tịch cho người dân cũng phần nào hạn chế.

Việc số hóa sổ hộ tịch theo quy định pháp luật, tỉnh đang rà soát, thống kê, tổng hợp sổ hộ tịch và các sự kiện hộ tịch đã được đăng ký nên phần nào cũng hạn chế công tác quản lý hộ tịch tại địa phương.

2. Khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng các quy định của Luật

² Kết quả tổng hợp từ 09 Phòng Tư pháp.

2. Khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng các quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành

- Việc xác định họ, tên đăng ký khai sinh: Tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Dân sự năm 2015 đã quy định “...*tên của công dân Việt Nam phải bằng tiếng Việt hoặc tiếng dân tộc khác của Việt Nam; không đặt tên bằng số, bằng một ký tự mà không phải là chữ*”. Như vậy trường trường trẻ em có một bên cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam, bên còn lại là người nước ngoài, nếu cha mẹ thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con thì khi đăng ký khai sinh, tên của trẻ cũng phải là tên gọi Việt Nam, theo đúng trật tự, nên các trường hợp đặt tên theo tiếng nước ngoài như: Nguyễn John, Trần Jae Kyu... là trái nguyên tắc trên. Tuy nhiên, việc xác định thế nào là tên tiếng việt hoặc tiếng dân tộc khác của Việt Nam thì chưa có quy định hướng dẫn cụ thể, nên việc áp dụng chưa đảm bảo thống nhất, khó khăn cho công chức làm công tác hộ tịch để hướng dẫn người dân.

- Tiếp nhận và trả kết quả hộ tịch: Tại khoản 3 Điều 5 Luật Hộ tịch quy định “*Đối với những việc hộ tịch mà Luật này không quy định thời hạn giải quyết thì được giải quyết ngay trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo*”. Tuy nhiên, hiện nay các sự kiện đăng ký hộ tịch đều được giải quyết thông qua Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp nhưng phát sinh trong quá trình xin số định danh cá nhân còn chậm so với thời gian quy định, nên ảnh hưởng đến trả kết quả giải quyết hộ tịch cho người dân.

- Việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử và cung cấp số liệu thống kê số sinh, tử của cơ sở y tế theo quy định Điều 5 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ: Hiện nay vẫn chưa có văn bản quy định để thực hiện vấn đề này nên cơ quan đăng ký hộ tịch khó khăn trong việc thống kê theo quy định và cơ quan đăng ký hộ tịch cũng không nhận được thông báo số liệu của cơ sở y tế theo quy định.

- Về giám sát việc giám hộ, theo Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa quy định thủ tục đăng ký giám sát việc giám hộ, nhưng tại Điều 51 của Bộ luật Dân sự quy định: “*Người thân thích của người được giám hộ thỏa thuận cử người giám sát việc giám hộ trong số những người thân thích hoặc chọn cá nhân, pháp nhân khác làm người giám sát giám hộ...*” thực tế đã phát sinh có nhu cầu đăng ký việc giám sát việc giám hộ của người dân.

- Công dân Việt Nam kết hôn với người nước ngoài, đã có con chung với người nước ngoài sau đó đã về Việt Nam cùng với con, khi về địa không có giấy tờ tùy thân do bị mất, thất lạc giấy khai sinh của trẻ đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài, sau một thời gian sinh sống trẻ cần có giấy khai sinh để được đi học và mua bảo hiểm y tế... theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành thì không thể thực hiện việc đăng ký khai sinh tại Việt Nam nhưng họ cũng không có điều kiện để quay lại nước ngoài để xin cấp lại giấy khai sinh đã đăng ký tại cơ quan của nước ngoài, gây khó khăn cho trẻ em khi sinh sống, học tập tại Việt Nam.

3. Khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; số hóa sổ hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến tại địa phương

Việc triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; số hóa Sổ hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến tại địa phương, thực hiện theo Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 07/8/2019 của UBND tỉnh và Công văn số 2282/BTP-HTQTCT ngày 04/7/2022 của Bộ Tư pháp về việc tạo điều kiện, đẩy nhanh tiến độ thực hiện số hóa hộ tịch.

Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan đẩy nhanh việc số hoá sổ hộ tịch tại địa phương đáp ứng yêu cầu hoàn thiện Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP, nhằm đẩy nhanh tiến độ số hoá sổ hộ tịch, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, là cơ sở cung cấp thông tin đầu vào cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Sở Tư pháp đang tổng hợp phân loại, thống kê Sổ hộ tịch và các sự kiện hộ tịch đã được đăng ký qua các năm trên địa bàn tỉnh, kịp thời tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí cho hoạt động cập nhật số hóa dữ liệu hộ tịch vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp và chia sẻ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

II. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

Trong thời gian qua, công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành được địa phương quan tâm thực hiện. Hàng năm UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố ban hành kế hoạch tuyên truyền công tác hộ tịch, quốc tịch và chứng thực và các lĩnh vực khác của ngành Tư pháp; hình thức tuyên truyền bám sát các nhiệm vụ trọng tâm theo quy định pháp luật về hộ tịch và nhiệm vụ hàng năm của ngành, triển khai bảo đảm tính toàn diện, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ nội dung, trách nhiệm có sự phối hợp chặt chẽ, linh hoạt đến từng địa bàn trên toàn tỉnh, nhưng địa bàn tỉnh có diện tích lớn, có nhiều xã đảo, dân cư đông, có nhiều dân tộc thiểu số và hoạt động nhiều ngành nghề khác nên một phần nào đó cũng ảnh hưởng đến cách tiếp cận, hiểu biết về pháp luật dẫn đến công tác đăng ký hộ tịch bị quá hạn vẫn còn một số nơi trên địa bàn tỉnh.

Cơ sở dữ liệu hộ tịch là kết quả của hoạt động đăng ký hộ tịch và có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với hoạt động quản lý nhà nước liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhất là kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tuy nhiên, các sự kiện hộ tịch lịch sử được lưu trữ qua nhiều năm được lưu trữ ở ba cấp (Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, UBND cấp xã), số lượng Sổ hộ tịch và các sự kiện hộ tịch đã được đăng ký tại địa phương có số lượng tương đối (15 huyện/thành phố và 144 UBND xã, phường, thị trấn) nên việc thống kê, tổng hợp để kịp thời số hóa dữ liệu hộ tịch cũng gặp khó khăn trong việc thống kê chính xác và đúng số liệu theo từng năm, từng địa phương.

Một số địa bàn xã đảo của tỉnh chưa có lưới điện quốc gia, mạng Internet



cũng ảnh hưởng đến công tác đăng ký các sự kiện hộ tịch trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp.

2. Nguyên nhân chủ quan

Đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch tại Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã đạt tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch, đăng ký hộ tịch giải quyết bằng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp, nên đòi hỏi công chức phải nắm vững quy định của pháp luật về hộ tịch, sử dụng thành thạo máy vi tính để ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc, nhưng trong thời gian qua tại UBND xã, phường, thị trấn đang kiện toàn tổ chức, nhân sự công chức Tư pháp - Hộ tịch có sự thay đổi, nên công chức Tư pháp - Hộ tịch còn mới chưa tiếp cận, nắm vững kiến thức hộ tịch khi đăng ký hộ tịch còn lúng túng, một số công chức Tư pháp - Hộ tịch lớn tuổi sử dụng chưa thành thạo công nghệ thông tin nên áp dụng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp còn chậm.

Việc lưu trữ sổ hộ tịch, hồ sơ đăng ký các sự kiện hộ tịch tại UBND xã, phường, thị trấn có bố trí kho lưu trữ hộ tịch nhưng còn sơ sài, chưa đúng theo quy định, dẫn đến một số Sổ hộ tịch, hồ sơ đăng ký các sự kiện hộ tịch bị ẩm mốc, mối mọt không đảm bảo công tác lưu trữ lâu dài cũng làm ảnh hưởng đến công tác trích lục bản sao hộ tịch.

Đồng thời, nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, chưa thấy được tầm quan trọng của các giấy tờ hộ tịch, khi cần giải quyết công việc có liên quan đến hộ tịch thì mới đi đăng ký hộ tịch.

Phần thứ ba ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Qua hơn 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành đã tạo ra cơ sở pháp lý quan trọng trong công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại địa phương, nhận thức của người dân về hộ tịch có nhiều chuyển biến tích cực đối với quyền và nghĩa vụ của mình trong việc đăng ký các sự kiện hộ tịch có phát sinh. Tuy nhiên, xã hội ngày một phát triển các quan hệ pháp luật về hộ tịch cũng phát triển nên nhiều vấn đề hộ tịch phức tạp đã phát sinh vượt ra khỏi phạm vi điều chỉnh của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; để công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trong thời gian tới thực hiện tốt hơn, địa phương đề xuất một số nội dung sau:

- Đề nghị Bộ Tư pháp tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định hướng dẫn về xác định tên đăng ký khai sinh cho trẻ theo tiếng dân tộc khác; đăng ký giám sát việc giám hộ.

- Có văn bản hướng dẫn thống nhất về thông kê cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử và cung cấp số liệu thống kê sinh, tử theo quy định Điều 5 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

- Khắc phục tình trạng chậm, tình trạng lỗi của Phần mềm đăng ký, quản

- Khắc phục tình trạng chậm, tình trạng lỗi của Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp để trả kết quả giải quyết hộ tịch kịp thời cho người dân.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 06 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./ *ucll*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, hvathien.



Nguyễn Thanh Nhân

